

Số: /KH-PTCKH

Bắc Ái, ngày

tháng

năm 2024

KẾ HOẠCH

Xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các cơ quan, đơn vị cấp I thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; Quyết định số 554/QĐ-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương; dự toán, phân bổ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương; dự toán, phân bổ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Tài chính - Ngân sách trên địa bàn huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng Kế hoạch Xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các cơ quan, đơn vị cấp I thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, cụ thể như sau:

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Mục đích:

- Thẩm định, thông báo quyết toán năm 2023 đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định;

- Xét duyệt, thông báo quyết toán năm 2023 đối với các đơn vị dự toán cấp I thuộc Ủy ban nhân dân huyện đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định.

- Thẩm định, thông báo kết quả thẩm định, tổng hợp quyết toán năm 2023 đối với ngân sách cấp xã của Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

- Công tác quyết toán ngân sách năm 2023 phản ánh chính xác, đầy đủ nguồn kinh phí được cấp, các khoản thu sự nghiệp, tình hình quyết toán kinh phí và đánh giá kết quả công tác tài chính - ngân sách, việc chấp hành dự toán ngân sách năm 2023, việc chấp hành chế độ, chính sách tiêu chuẩn, định mức trong điều hành chi ngân sách của các đơn vị, địa phương.

II. Thời gian gửi báo cáo quyết toán năm 2023:

- Đối với các đơn vị dự toán cấp I thuộc Ủy ban nhân dân huyện đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách gửi báo cáo quyết toán năm đến phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 28 tháng 02 năm 2024.

- Đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm bao gồm báo cáo quyết toán của đơn vị mình, báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc đã được xét duyệt theo quy định và thông báo xét duyệt quyết toán năm của các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc, gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 15 tháng 3 năm 2024.

- Ủy ban nhân dân các xã gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương đến phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 15 tháng 4 năm 2024.

III. Nội dung xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023

1. Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các đơn vị dự toán cấp I thuộc Ủy ban nhân dân huyện đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách:

a) Kiểm tra danh mục báo cáo quyết toán năm và danh mục báo cáo tài chính quy định tại khoản 1 và 2 Điều 3 Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính và Quyết định số 554/QĐ-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Tài chính.

b) Kiểm tra các khoản thu, chi phát sinh tại đơn vị, cụ thể:

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản thu phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, phí, lệ phí và các chế độ thu khác của Nhà nước. Đối với các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh

doanh, dịch vụ thực hiện đối chiếu, kiểm tra số liệu trên cơ sở báo cáo tài chính năm của đơn vị;

- Kiểm tra dự toán chi ngân sách được giao trong năm, bảo đảm khớp đúng với dự toán được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm dự toán giao đầu năm, dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm) về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi.

Riêng đối với dự toán chi từ nguồn viện trợ thực hiện theo quy định về chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại, trên cơ sở dự toán được giao và số liệu đã được ghi thu, ghi chi trong năm theo chế độ quy định;

- Kiểm tra số kinh phí thực nhận theo xác nhận số liệu của Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch;

- Kiểm tra số liệu quyết toán chi, làm rõ nguyên nhân tăng, giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao; xem xét các điều kiện chi theo quy định; chỉ xét duyệt số liệu quyết toán chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao trong năm và đã thanh toán thực chi với Kho bạc Nhà nước;

- Kiểm tra số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và thanh toán bao gồm số dư tạm ứng, dự toán và số dư tài khoản tiền gửi ngân sách cấp (nếu có). Đối với số dư kinh phí không được chuyển sang năm sau sử dụng và thanh toán thì phải hủy hoặc thu hồi nộp ngân sách nhà nước;

c) Kiểm tra việc hạch toán các khoản thu, chi theo đúng mục lục ngân sách nhà nước và niên độ ngân sách; khớp đúng giữa số liệu trong sổ kế toán và báo cáo quyết toán với chứng từ và với số liệu xác nhận của Kho bạc Nhà nước;

d) Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, xét duyệt hoặc thẩm định quyết toán;

đ) Kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính, công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại đơn vị.

2. Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc Ủy ban nhân dân huyện

a) Kiểm tra danh mục báo cáo quyết toán và danh mục báo cáo tài chính, thông báo xét duyệt quyết toán theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 3 và khoản 3 Điều 6 Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Quyết định số 554/QĐ-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Tài chính.

b) Kiểm tra tính đầy đủ và khớp đúng giữa các số liệu quyết toán, cụ thể:

- Kiểm tra bảo đảm khớp đúng giữa số liệu quyết toán tổng hợp của đơn vị dự toán cấp I với các thông báo xét duyệt quyết toán của các đơn vị trực thuộc.

- Kiểm tra số dư kinh phí năm trước chuyển sang căn cứ số liệu thông báo xét duyệt quyết toán của năm trước hoặc thông báo điều chỉnh quyết toán của năm trước;

- Kiểm tra số kinh phí thực nhận căn cứ xác nhận số liệu của Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch;

- Kiểm tra số kinh phí quyết toán căn cứ số liệu thông báo xét duyệt quyết toán của các đơn vị trực thuộc, trong phạm vi dự toán được giao và số thanh toán thực chi theo xác nhận của Kho bạc Nhà nước;

- Đối với các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ quan thẩm định thực hiện tổng hợp trên cơ sở báo cáo tổng hợp số thu dịch vụ của đơn vị gửi;

c) Kiểm tra số liệu tăng, giảm quyết toán so với dự toán ngân sách được cơ quan có thẩm quyền giao:

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản thu phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước so với dự toán được giao theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, phí, lệ phí và các chế độ thu khác của Nhà nước;

- Kiểm tra dự toán chi ngân sách được giao trong năm, bảo đảm khớp đúng với dự toán được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm dự toán giao đầu năm, dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm) về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi.

Riêng đối với dự toán chi từ nguồn viện trợ thực hiện theo quy định về chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại, trên cơ sở dự toán được giao và số liệu đã được ghi thu, ghi chi trong năm theo chế độ quy định;

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản chi thực tế so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

d) Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, thẩm định quyết toán năm;

đ) Kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính, công khai ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Thẩm định quyết toán năm đối với ngân sách cấp xã:

a) Kiểm tra danh mục báo cáo quyết toán năm theo mẫu biểu quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính;

b) Kiểm tra tính đầy đủ và khớp đúng giữa các số liệu quyết toán theo quy định. Trong đó:

- Kiểm tra số quyết toán thu ngân sách các cấp so với số thu đã nộp ngân sách tại Kho bạc Nhà nước;

- Kiểm tra số bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới so với số liệu của cơ quan tài chính cấp trên và số liệu hạch toán qua Kho bạc Nhà nước;

c) Kiểm tra số liệu tăng, giảm quyết toán so với dự toán ngân sách được cơ quan có thẩm quyền giao:

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản thu phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước so với dự toán được giao theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, phí, lệ phí và các chế độ thu khác của Nhà nước;

- Kiểm tra dự toán chi ngân sách được giao trong năm, bảo đảm khớp đúng với dự toán được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm dự toán giao đầu năm, dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm) về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi;

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản chi thực tế so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

d) Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, thẩm định quyết toán;

đ) Kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính, công khai ngân sách nhà nước theo quy định.

IV. Thời gian, địa điểm, thành phần Tổ xét duyệt, thẩm định quyết toán năm 2023

1. Thời gian tổ chức xét duyệt, thẩm định quyết toán:

- Đối với các phòng, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện: Thời gian dự kiến xét duyệt, thẩm định quyết toán, chi tiết theo phụ lục số 01 gửi kèm.

- Đối với Ủy ban nhân dân các xã: Thời gian dự kiến thẩm định quyết toán ngân sách xã, chi tiết theo phụ lục số 02 gửi kèm.

2. Địa điểm: Tại cơ quan, đơn vị, địa phương được xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách hoặc tại phòng Tài chính - Kế hoạch.

3. Thành phần Tổ xét duyệt, thẩm định quyết toán năm 2023:

- Ông: Đặng Thành Khanh, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Tổ trưởng;

- Bà: Phạm Đoàn Thu Ngân, Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Tổ phó;

- Ông: Nguyễn Lê Mạnh Hoàng, Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch, Thành viên;

- Bà: Phạm Lê Hải Yên, Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch, Thành viên;

- Ông: Nguyễn Hoàng Vương Trâm, Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch, Thư ký.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ phận Quản lý Ngân sách - Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Thực hiện xét duyệt và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm đối với đơn vị dự toán cấp I đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách, theo quy định tại

Thông tư số 137/2017/TT-BTC và Quyết định số 554/QĐ-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với quyết toán của các đơn vị dự toán cấp I cùng cấp (đối với phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện có đơn vị trực thuộc, đã xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm) theo quy định.

- Thực hiện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định, tổng hợp quyết toán năm 2023 đối với ngân sách cấp xã của Ủy ban nhân dân các xã.

- Đối với các trường hợp không tuân thủ thời hạn nộp báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán và không tuân thủ thời gian quyết toán của cơ quan thẩm quyền, tham mưu Trưởng phòng báo cáo kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 41/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập, đồng thời đề nghị Kho bạc nhà nước tạm dừng thanh toán theo quy định.

2. Đề nghị các phòng, Ban, ngành, đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện phối hợp:

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc lập và nộp Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán cho cơ quan thẩm quyền đúng thời hạn quy định; tuân thủ thực hiện việc xét duyệt, thông báo quyết toán của các đơn vị cấp dưới (nếu có) thuộc thẩm quyền theo đúng quy định.

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch kiểm tra, xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã tổng hợp, lập báo cáo quyết toán ngân sách trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính và phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các cơ quan, đơn vị cấp I thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã của phòng Tài chính - Kế hoạch. Đề nghị các phòng, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện./.

TRƯỞNG PHÒNG

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/cáo);
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, KTNS.

Đặng Thành Khanh

Phụ lục số 01
Thời gian dự kiến xét duyệt, thẩm định quyết toán đối với các phòng, ban,
ngành, đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện năm 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PTCKH ngày tháng năm 2024 của phòng TC-KH)

STT	ĐƠN VỊ KIỂM TRA	THỜI GIAN
1	Văn phòng Huyện ủy	08 giờ 00 phút, ngày 12/3/2024
2	Huyện đoàn	08 giờ 00 phút, ngày 13/3/2024
3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện	14 giờ 00 phút, ngày 13/3/2024
4	Hội Cựu chiến binh huyện	08 giờ 00 phút, ngày 14/3/2024
5	Hội liên hiệp phụ nữ huyện	14 giờ 00 phút, ngày 14/3/2024
6	Văn phòng HĐND và UBND huyện	08 giờ 00 phút, ngày 15/3/2024
7	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	08 giờ 00 phút, ngày 18/3/2024
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch	14 giờ 00 phút, ngày 18/3/2024
9	Phòng Tài nguyên - Môi trường	08 giờ 00 phút, ngày 19/3/2024
10	Phòng Tư pháp huyện	14 giờ 00 phút, ngày 19/3/2024
11	Phòng Nông nghiệp và PTNT	08 giờ 00 phút, ngày 20/3/2024
12	Thanh tra huyện	14 giờ 00 phút, ngày 20/3/2024
13	Phòng Dân tộc	08 giờ 00 phút, ngày 21/3/2024
14	Trung tâm Phát triển quỹ đất	14 giờ 00 phút, ngày 21/3/2024
15	Trung tâm Chính trị huyện	08 giờ 00 phút, ngày 22/3/2024
16	Trung tâm VH - TT và Truyền thanh	14 giờ 00 phút, ngày 22/3/2024
17	Phòng Giáo dục và Đào tạo	08 giờ 00 phút, ngày 25/3/2024
18	Công an huyện	08 giờ 00 phút, ngày 26/3/2024
19	Ban chỉ huy quân sự huyện	14 giờ 00 phút, ngày 26/3/2024
20	Hội Đông y	08 giờ 00 phút, ngày 27/3/2024
21	Hội chữ thập đỏ	14 giờ 00 phút, ngày 27/3/2024
22	Hội Nông dân	08 giờ 00 phút, ngày 28/3/2024
23	Phòng Văn hóa và Thông tin	14 giờ 00 phút, ngày 28/3/2024
24	Phòng Lao động - TB và XH	08 giờ 00 phút, ngày 29/3/2024
25	Phòng Nội vụ	08 giờ 00 phút, ngày 01/4/2024
26	Hội Khuyến học	14 giờ 00 phút, ngày 01/4/2024
27	Trung tâm Y tế huyện	08 giờ 00 phút, ngày 02/4/2024

Ghi chú: Trong thời gian kiểm tra, nếu có sự thay đổi sẽ thông báo cho các đơn vị biết trước ít nhất 01 ngày.

Phụ lục số 02**Thời gian dự kiến thẩm định quyết toán ngân sách cấp xã năm 2023***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PTCKH ngày tháng năm 2024 của phòng TC-KH)*

STT	ĐƠN VỊ KIỂM TRA	THỜI GIAN
1	Ủy ban nhân dân xã Phước Đại	08 giờ 00 phút, ngày 16/4/2024 (thứ ba)
2	Ủy ban nhân dân xã Phước Chính	08 giờ 00 phút, ngày 17/4/2024 (thứ tư)
3	Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa	14 giờ 00 phút, ngày 18/4/2024 (thứ năm)
4	Ủy ban nhân dân xã Phước Bình	08 giờ 00 phút, ngày 19/4/2024 (thứ sáu)
5	Ủy ban nhân dân xã Phước Thắng	14 giờ 00 phút, ngày 22/4/2024 (thứ hai)
6	Ủy ban nhân dân xã Phước Thành	08 giờ 00 phút, ngày 23/4/2024 (thứ ba)
7	Ủy ban nhân dân xã Phước Tân	08 giờ 00 phút, ngày 24/4/2024 (thứ tư)
8	Ủy ban nhân dân xã Phước Tiến	14 giờ 00 phút, ngày 25/4/2024 (thứ năm)
9	Ủy ban nhân dân xã Phước Trung	08 giờ 00 phút, ngày 26/4/2024 (thứ sáu)

Ghi chú: Trong thời gian kiểm tra, nếu có sự thay đổi sẽ thông báo cho các đơn vị biết trước ít nhất 01 ngày.